TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2023/HS-ST
Ngày: 31 – 10 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Trọng Di.
2. Ông Lê Hưng Quang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa***: Ông **Hứa Hải Dương**, Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 02/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-HS ngày 12/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh năm 1965, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố M thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê T (chết) và bà Nguyễn Thị L1 (chết); Có chồng Trần Ngọc H1 (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 18/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- *Người làm chứng*: **Đinh Văn H**, sinh năm 1995. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố P1 Hải, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân tại nơi ở của Lê Thị L tại Khu phố M thị trấn P, huyện Tuy Phong có đối tượng nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 18/8/2023, tổ công tác Đồn biên phòng Hòa Minh phối hợp với Công an thị trấn P, huyện Tuy Phong tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà

của Lê Thị L. Phát hiện Lê Thị L và Đinh Văn H đang đứng cạnh sạp gỗ đặt trước hiên nhà của Lê Thị L có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu Hải bỏ các đồ vật, tài liệu trong người ra để kiểm tra, qua kiểm tra thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của H có 01 đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng được hàn kín 02 đầu, kích thước khoảng (01x02)cm *(niêm phong số 01, giám định ký hiệu M1),* bên trong đoạn ống nhựa có chứa chất rắn dạng nén, H khai nhận chất trắng dạng nén đó là Heroine vừa mua được của Lê Thị L với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng. Tiếp tục thu giữ trên người của Lê Thị L số tiền 100.000 đồng, Lê Thị L tự nguyện lấy dưới tấm sạp gỗ phía trước hiên nhà ra 05 đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng được hàn kín 02 đầu, kích thước mỗi đoạn giống nhau khoảng (01x02)cm *(niêm phong số 02, giám định ký hiệu M2)*, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất rắn dạng nén; 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu viền màu đỏ kích thước khoảng (04x07)cm *(niêm phong số 02, giám định ký hiệu M3),* bên trong gói nylon có chứa chất rắn màu trắng. Lê Thị L khai nhận chất rắn bên trong các đoạn ống nhựa và gói nylon là Heroine của L cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời, số tiền 100.000 đồng là tiền L mới bán 01 tép Heroine cho Đinh Văn H. Ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì khác. Do điều kiện khách quan không đảm bảo nên tổ công tác đưa Lê Thị L và Đinh Văn H về Đồn biên phòng Hòa Minh để lập biên bản.

Tại bản kết luận giám định số 1068/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0282 gam; là Heroine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,2540 gam; là Heroine.

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,0479 gam; là Heroine.

Quá trình điều tra, Lê Thị L và Đinh Văn H khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân và qua tìm hiểu biết được ở khu vực Xóm Cốt thị trấn P có người bán ma túy nên La nảy sinh ý định mua ma túy về phân lẻ bán cho người nghiện để kiếm lời.

Khoảng tối ngày 15/8/2023, Lê Thị L dùng tiền cá nhân một mình đi đến khu vực Xóm Cốt, thị trấn P gặp một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch để hỏi mua 400.000 đồng ma túy, người thanh niên bán cho L 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm là 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu viền màu đỏ kích thước khoảng (04 x 07) cm, bên trong gói nylon có chứa chất rắn màu trắng và L xác định là Heroine. Sau khi mua được ma túy, L về nhà của La tại Khu phố M thị trấn P, huyện Tuy Phong phân nhỏ ra thành 06 tép Heroine có đặc điểm là 06 đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng kích thước mỗi đoạn giống nhau khoảng (01 x 02) cm, còn một ít Heroine sót lại trong gói nylon L chưa kịp đổ vào ống nhựa. Mục đích để bán cho người nghiện kiếm lời. Sau khi phân nhỏ ma túy xong L cất giấu số ma túy ở dưới sạp gỗ đặt trước hiên nhà của L là chỗ L hay ngồi.

Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 18/8/2023, khi L đang ngồi ở sạp gỗ trước hiên nhà tại Khu phố M thị trấn P, huyện Tuy Phong thì Đinh Văn H đi đến hỏi mua 01 tép Heroine, H lấy trong người ra 100.000 đồng đưa cho L, L

nhận tiền xong lấy từ dưới sạp gỗ ra 01 tép Heroine đưa cho H, H cầm 01 tép Heroine chuẩn bị rời đi thì lực lượng chức năng đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng, sau đó đưa L, H và toàn bộ tang vật thu giữ về trụ sở đồn biên phòng để làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKSTP-HS ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong*: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 02 năm – 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 18/8/2023.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo La do đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 18/8/2023 tại nhà của bị cáo Lê Thị L tại Khu phố M thị trấn P, huyện Tuy Phong, bị cáo La bị bắt quả tang có hành vi bán 01 tép Heroine có khối lượng 0,0282 gam cho Đinh Văn H nhằm thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng và bị cáo La đang cất giữ 0,3019 gam Heroine mục đích để mua bán, tổng khối lượng Heroine bị cáo đã bán và đang cất giữ nhằm mục đích mua bán là 0,3301 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa

đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy, đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội. Xét thấy các tội phạm có liên quan đến ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng đã cắt lấy mẫu cùng 0,0076 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1068/1. Có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 05 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng đã cắt lấy mẫu và 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 0,2362 gam mẫu M2; 0,0293 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1068/2. Có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ việc phạm tội theo Biên lai thu tiền số 0001808 ngày 20/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo La, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng.

Đối với hành vi của Đinh Văn H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã có công văn gửi đến Công an huyện Tuy Phong để xử lý hành chính là đúng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị L** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 18/8/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- **Tịch thu, tiêu hủy**:

+ 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng đã cắt lấy mẫu cùng 0,0076 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1068/1. Có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 05 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng đã cắt lấy mẫu và 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 0,2362 gam mẫu M2; 0,0293 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1068/2. Có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/10/2023)

- **Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước** số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001808 ngày 20/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đồng Vũ